HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27 /2021/NQ-HĐND	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về đối tượng, nguyên tắc, mức thưởng đối với các tập thể, cá nhân được cấp có thẩm quyền cử tham gia và lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế (gọi tắt là cuộc thi) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong các lĩnh vực: thể dục, thể thao; giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; văn học, nghệ thuật; khoa học, kỹ thuật; thông tin, truyền thông.

2. Đối tượng áp dụng

a) Lĩnh vực thể dục, thể thao

Vận động viên, huấn luyện viên huấn luyện vận động viên đạt giải tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc gia (gồm: Đại hội thể thao toàn quốc, giải vô địch quốc gia, giải cúp câu lạc bộ quốc gia, cúp quốc gia, giải các Câu lạc bộ, giải vô địch trẻ quốc gia, giải thể thao quần chúng quốc gia được tổ chức thi đấu theo hệ thống của Tổng cục Thể dục thể thao; Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc), khu vực, châu lục, quốc tế.

b) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Học sinh, sinh viên, học viên, giáo viên, giảng viên đạt giải; giáo viên, giảng viên hướng dẫn học sinh, sinh viên, học viên đạt giải tại các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, quyết định cử tham gia.

c) Lĩnh vực văn học, nghệ thuật

- Các tác giả (hoặc nhóm tác giả) có tác phẩm văn học, nghệ thuật đại diện cho tỉnh Lạng Sơn tham gia các cuộc thi đạt giải tại các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế.

- Cá nhân (diễn viên, nghệ sỹ, nghệ nhân…) và tập thể (diễn viên, nghệ sỹ, nghệ nhân…) đạt giải tại các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế ở các lĩnh vực sân khấu biểu diễn chuyên nghiệp và không chuyên, Ca - Múa - Nhạc, Khiêu vũ, Điện ảnh và Triển lãm (Hội họa, Điêu khắc, Kiến trúc, Nhiếp ảnh).

d) Lĩnh vực khoa học, kỹ thuật

Tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế do Bộ Khoa học và Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Việt Nam, các bộ ngành tổ chức, quyết định cử tham gia.

e) Lĩnh vực thông tin và truyền thông

Tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, báo chí - xuất bản do Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, ngành tổ chức, quyết định cử tham gia.

Điều 2. Giải thích từ ngữ, nguyên tắc thưởng

1. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) Cuộc thi được hiểu là bao gồm các hình thức: cuộc thi, kỳ thi, hội thi, đại hội, giải thi đấu, hội diễn, liên hoan, Festival, triển lãm, giải thưởng do cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền tổ chức hằng năm hoặc theo định kỳ.

b) Cuộc thi quốc tế là cuộc thi được tổ chức trên phạm vi toàn thế giới.

c) Cuộc thi châu lục là cuộc thi được tổ chức trên phạm vi toàn Châu Á hoặc liên châu lục (hoặc có từ 02 châu lục trở lên cùng tham gia nhưng không được gọi là cuộc thi quốc tế).

d) Cuộc thi khu vực là cuộc thi được tổ chức trên phạm vi khu vực Đông Nam Á (ASEAN).

đ) Cuộc thi quốc gia là cuộc thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổ chức thường xuyên hằng năm (hoặc định kỳ tổ chức) trên phạm vi toàn quốc (hoặc khu vực, liên khu vực trong nước nhưng được cấp có thẩm quyền công nhận là cuộc thi toàn quốc) và phải do các bộ chuyên ngành tổ chức (hoặc được bộ chuyên ngành giao, ủy quyền tổ chức).

2. Nguyên tắc thưởng

a) Đúng đối tượng, công khai, công bằng, kịp thời nhằm tôn vinh các tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế.

b) Trong cùng một cuộc thi, tập thể, cá nhân đạt được nhiều giải khác nhau được nhận mức tiền thưởng tương ứng của tất cả các giải.

Điều 3. Mức thưởng đối với từng lĩnh vực

1. Lĩnh vực thể dục, thể thao

a) Vận động viên, huấn luyện viên huấn luyện vận động viên đạt giải tại các đại hội, giải thi đấu thể thao khu vực, châu lục, quốc tế mức tiền thưởng theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Vận động viên lập thành tích tại các giải quốc gia được hưởng mức thưởng, cụ thể như sau:

- Thi đấu cá nhân, thi đấu tập thể: vận động viên được hưởng mức tiền thưởng theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Thi đấu đồng đội: vận động viên được hưởng mức tiền thưởng bằng 50% mức tiền thưởng theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

c) Huấn luyện viên huấn luyện vận động viên lập thành tích tại các giải quốc gia được hưởng mức thưởng theo Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết này, cụ thể như sau:

- Thi đấu cá nhân, đồng đội: huấn luyện viên được hưởng mức tiền thưởng bằng mức tiền thưởng đối với vận động viên;

- Thi đấu tập thể: huấn luyện viên được hưởng mức tiền thưởng bằng mức thưởng đối với vận động viên, số lượng huấn luyện viên được thưởng theo quy định như sau: dưới 04 vận động viên tham gia thi đấu, mức thưởng chung tính cho 01 huấn luyện viên; từ 04 đến 08 vận động viên tham gia thi đấu mức thưởng chung tính cho 02 huấn luyện viên; từ 09 đến 12 vận động viên tham gia

thi đấu mức thưởng chung tính cho 03 huấn luyện viên; từ 13 đến 15 vận động viên tham gia thi đấu mức thưởng chung tính cho 04 huấn luyện viên; trên 15 vận động viên tham gia thi đấu mức thưởng chung tính cho 05 huấn luyện viên;

d) Tỷ lệ phân chia tiền thưởng đối với các huấn luyện viên được thực hiện theo nguyên tắc: huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện đội tuyển được hưởng 60%, huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên ở cơ sở trước khi tham gia đội tuyển được hưởng 40%.

2. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp

a) Mức thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên, giáo viên, giảng viên đạt giải: theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức thưởng đối với giáo viên, giảng viên được phân công hướng dẫn, ôn luyện được thực hiện như sau: thưởng cho một giáo viên, giảng viên trực tiếp giảng dạy chính khóa bằng 50% mức tiền thưởng của cá nhân và một giáo viên, giảng viên hoặc nhóm giáo viên tham gia bồi dưỡng, ôn luyện bằng 50% mức tiền thưởng của cá nhân.

c) Mức thưởng đối với tập thể đạt giải: bằng 02 lần mức thưởng của cá nhân.

3. Lĩnh vực văn học, nghệ thuật

a) Mức thưởng đối với các tác giả, diễn viên, nghệ sỹ đạt giải trong các cuộc thi chuyên nghiệp cấp quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế: theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức thưởng đối với tác giả, nghệ nhân, diễn viên, nghệ sỹ đạt giải tại các cuộc thi không chuyên nghiệp về văn học, nghệ thuật toàn quốc: theo Phụ lục 03 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

c) Mức thưởng đối với tập thể đạt giải: bằng 02 lần mức thưởng của cá nhân.

d) Các tập thể, cá nhân đạt giải đặc biệt trong các cuộc thi chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp, mức tiền thưởng được tính bằng mức thưởng của Huy chương Vàng (hoặc tương đương) và được thưởng thêm mức thưởng của Huy chương Đồng (hoặc tương đương) theo Phụ lục 02, 03 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Lĩnh vực khoa học, kỹ thuật; thông tin, truyền thông

a) Mức thưởng cho cá nhân đạt giải: theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

b) Mức thưởng đối với tập thể đạt giải: bằng 02 lần mức tiền thưởng của cá nhân.

Điều 4. Nguồn kinh phí: do ngân sách tỉnh bảo đảm; nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức; từ nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 5. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thưởng đối với tập thể, cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Khóa XVII, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: NV, TC, VHTTDL, TTTT, LĐTBXH, KHCN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Đài PTTH tỉnh, Báo Lạng Sơn, Công thông tin điện tử tỉnh.
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thị Hậu

PHỤ LỤC 01

Mức thưởng đối với các cá nhân vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao

(Kèm theo Nghị quyết số: 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Nội dung	Mức thưởng
1	**Các đại hội, giải thi đấu thể thao thế giới**	
-	Huy chương Vàng	50
-	Huy chương Bạc	40
-	Huy chương Đồng	30
-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	30
2	**Các đại hội, giải thi đấu thể thao châu Á**	
-	Huy chương Vàng	40
-	Huy chương Bạc	30
-	Huy chương Đồng	20
-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	20
3	**Các đại hội, giải thi đấu thể thao Đông Nam Á**	
-	Huy chương Vàng	25
-	Huy chương Bạc	20
-	Huy chương Đồng	15
-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	15
4	**Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc**	
-	Huy chương Vàng	15
-	Huy chương Bạc	10
-	Huy chương Đồng	07

-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	05
5	**Giải vô địch quốc gia**	
-	Huy chương Vàng	10
-	Huy chương Bạc	07
-	Huy chương Đồng	05
-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	03
6	**Giải cúp, giải các Câu lạc bộ, giải vô địch trẻ quốc gia**	
-	Huy chương Vàng	07
-	Huy chương Bạc	05
-	Huy chương Đồng	04
-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	02
7	**Giải thể thao quần chúng quốc gia và Hội khỏe Phù đổng toàn quốc**	
-	Huy chương Vàng	05
-	Huy chương Bạc	04
-	Huy chương Đồng	03
-	Phá kỷ lục (thưởng thêm)	02

PHỤ LỤC 02

Mức thưởng đối với các cá nhân lập thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; khoa học, kỹ thuật; thông tin và truyền thông; văn học, nghệ thuật chuyên nghiệp

(Kèm theo Nghị quyết số: 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Nội dung	Mức thưởng
1	**Giải quốc tế**	
-	Huy chương Vàng (hoặc tương đương)	50
-	Huy chương Bạc (hoặc tương đương)	40
-	Huy chương Đồng (hoặc tương đương)	30
-	Giải Khuyến khích (hoặc tương đương)	20
2	**Giải Châu lục**	
-	Huy chương Vàng (hoặc tương đương)	40
-	Huy chương Bạc (hoặc tương đương)	30
-	Huy chương Đồng (hoặc tương đương)	20
-	Giải Khuyến khích (hoặc tương đương)	10
3	**Giải khu vực**	
-	Huy chương Vàng (hoặc tương đương)	25
-	Huy chương Bạc (hoặc tương đương)	20
-	Huy chương Đồng (hoặc tương đương)	15
-	Giải Khuyến khích (hoặc tương đương)	10
4	**Giải quốc gia**	
-	Huy chương Vàng (hoặc tương đương)	15
-	Huy chương Bạc (hoặc tương đương)	10
-	Huy chương Đồng (hoặc tương đương)	07
-	Giải Khuyến khích (hoặc tương đương)	03

PHỤ LỤC 03

Mức thưởng đối với các cá nhân lập thành tích trong các cuộc thi quốc gia thuộc lĩnh vực nghệ thuật không chuyên nghiệp

(Kèm theo Nghị quyết số: 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Nội dung	Mức thưởng
-	Huy chương Vàng (hoặc tương đương)	06
-	Huy chương Bạc (hoặc tương đương)	04
-	Huy chương Đồng (hoặc tương đương)	03
-	Giải Khuyến khích	02